

Số: **2209** /SGDDĐT-GDTrH  
V/v Thông báo kết quả cuộc thi  
thiết kế bài giảng chủ đề STEM  
năm học 2021-2022

Lạng Sơn, ngày 29 tháng 07 năm 2022

Kính gửi:

- Trưởng phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Hiệu trưởng các trường có cấp THPT;

Tiếp tục triển khai thực hiện công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 Bộ Giáo dục Đào tạo về việc triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Thông báo 388/TB-BGDĐT 13/4/2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc thông báo kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Hữu Độ tại Hội thảo Giáo dục STEM trong giáo dục trung học; nhằm đánh giá và tiếp tục triển khai sâu rộng dạy học STEM trên địa bàn tỉnh, định hướng thực hiện nâng cao hiệu quả dạy học STEM trong các nhà trường, Sở GDĐT thông báo kết quả của Cuộc thi thiết kế bài giảng chủ đề STEM năm học 2021 – 2022 cụ thể như sau:

## **1. Công tác chuẩn bị, nộp sản phẩm đăng kí dự thi**

### **1.1. Ưu điểm:**

Các đơn vị triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, các hướng dẫn về cuộc thi. 100% các Phòng GDĐT, các trường có cấp THPT đều có sản phẩm dự thi. Sản phẩm đăng kí dự thi đa dạng nhiều lĩnh vực thuộc nhiều bộ môn, số lượng tăng so với năm học 2020-2021 (*tổng số sản phẩm dự thi: 176, tăng 12 sản phẩm*). Nhiều đơn vị có số lượng sản phẩm dự thi tăng hơn so với định mức và năm học trước (*PGD Hữu Lũng, PGD Thành Phố, PGD Văn Lãng, THPT Tú Đoạn, PTDTNT tỉnh*). Hồ sơ sản phẩm dự thi đầy đủ, đúng quy định; sắp xếp khoa học, cơ bản nộp đúng hạn định.

### **1.2. Hạn chế:**

Một số sản phẩm chất lượng giáo án, kỹ thuật quay video còn hạn chế: giáo án bài giảng còn sơ sài, chưa thể hiện đầy đủ các bước dạy học chủ đề STEM (xác định vấn đề, nghiên cứu kiến thức nền, hoạt động đề xuất ý tưởng, hoạt động lựa chọn giải pháp tối ưu: "*Làm kẹo chíp*" - THPT Văn Quan, "*Chế tạo nền từ sáp ong*" - Trường THCS xã Yên Thịnh; "*Sản phẩm từ sự lên men của vi khuẩn*" - Phòng GDĐT Văn Lãng, "*Bánh nhãn nhà làm*" - Phòng GDĐT Thành phố Lạng Sơn), còn có sản phẩm phần giáo án không được chăm do sao chép từ nguồn internet.

## 2. Chất lượng các sản phẩm dự thi

### 2.1. Thiết kế bài giảng

#### \* Ưu điểm

- Lựa chọn và thiết kế chủ đề: Các chủ đề đều xuất phát từ thực tiễn đời sống - xã hội, ứng dụng được kiến thức môn học để giải quyết vấn đề. Nhiều chủ đề thể hiện sự đầu tư (*trong soạn giảng theo hướng dẫn đổi mới, quay video, thiết kế các hoạt động trải nghiệm tạo ra sản phẩm*), chuẩn bị chu đáo các phương tiện dạy học; đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng các tiêu chí kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, cụ thể:

Chủ đề dự thi đa dạng, sáng tạo một số chủ đề mang tính thời sự cao: (*THPT Chi Lăng - “Lập trình và điều khiển Robot phát thuốc tại khu cách li”; THPT Chuyên Chu Văn An- “Thiết kế chế tạo thùng đựng rác thông minh”; “Chế biến bộ sản phẩm nước rửa tay khử khuẩn và siro giảm ho trong phòng chống Covid 19”*). Tên chủ đề bài giảng ngắn gọn bao trùm được nội hàm mục tiêu các hoạt động. Bài giảng xác định đúng, đủ mục tiêu, hướng tới nhiều đối tượng, các yêu cầu phù hợp với nhận thức của học sinh. Phân tích đầy đủ các yếu tố STEM trong chủ đề.

- Soạn giảng và cấu trúc bài giảng: Hầu hết các bài giảng đều thể hiện rõ cấu trúc bài học STEM, thiết kế các khâu tổ chức hoạt động theo hướng đổi mới; nội dung kiến thức đảm bảo chính xác, khoa học. Giáo viên chú ý giao nhiệm vụ cho học sinh, hỗ trợ học sinh phát hiện vấn đề, làm rõ tiêu chí của sản phẩm. Học sinh hoạt động tích cực, chủ động, nhiều chủ đề có thiết kế tổ chức bài học lôi cuốn học sinh vào hoạt động khám phá, kiến tạo như các đơn vị (*THCS Vĩnh Trại, THCS Hoàng Văn Thụ Thành phố Lạng Sơn, THCS xã Yên Phúc huyện Văn Quan, THPT chuyên Chu Văn An, THPT Lộc Bình, THPT Chi Lăng, THPT Hoàng Văn Thụ, DTNT Tỉnh, THPT Lương Văn Tri*). Một số giáo án nội dung được soạn giảng theo hướng đổi mới theo hướng dẫn tại CV5512/BGDĐT (*THPT Lộc Bình, THPT Chi Lăng*).

Đa số các bài giảng đều xây dựng được bộ tiêu chí, phương án kiểm tra đánh giá phù hợp với chủ đề với yêu cầu mục tiêu của hoạt động, của sản phẩm, đảm bảo đầy đủ các mức độ và hình thức đánh giá, đã chú trọng tự đánh giá, đánh giá “đồng đẳng”, đánh giá sự tích cực tham gia hoạt động, đánh giá sản phẩm. Xây dựng hệ thống các phụ lục đầy đủ có trích dẫn nguồn tài liệu giúp học sinh nghiên cứu, phát hiện vấn đề, giải quyết vấn đề.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm tạo ra sản phẩm: Đa số giáo viên chuẩn bị chu đáo vật liệu học tập, sử dụng phương tiện giảng dạy và thực hành an toàn phù hợp lứa tuổi.

### \* Hạn chế

- Một số chủ đề chưa thể hiện rõ các yếu tố STEM tích hợp trong nội dung, tiến trình dạy học, chưa giải quyết đầy đủ các mục tiêu bài giảng.

- Một số giáo án sơ sài, chưa thể hiện đầy đủ các bước dạy học chủ đề STEM: xác định vấn đề, nghiên cứu kiến thức nền, hoạt động đề xuất ý tưởng, hoạt động lựa chọn giải pháp tối ưu ("*Làm kẹo chíp*"-THPT Văn Quan, "*Chế tạo nến từ sáp ong*"- Trường THCS xã Yên Thịnh; "*Sản phẩm từ sự lên men của vi khuẩn*" - Phòng GDĐT Văn Lãng, "*Bánh nhãn nhà làm*"- Phòng GDĐT Thành phố Lạng Sơn). **Cá biệt vẫn còn tình trạng bài soạn được sao chép từ nguồn internet và một số nguồn khác như sản phẩm: "*Bình Lọc nước*"- PTDTBT THCS xã Thái Bình huyện Đình Lập".** Nhiều giáo án chưa thể hiện rõ nội dung chuẩn bị, giải pháp kỹ thuật, mẫu sản phẩm của giáo viên (giải pháp hoàn toàn phụ thuộc vào ý kiến học sinh đưa ra, chưa lường được tình huống học sinh, không đưa ra được giải pháp kỹ thuật).

- Một số chủ đề GV chưa xác định chính xác vấn đề đặt ra của chủ đề. Việc lựa chọn tình huống có vấn đề chưa đủ hấp dẫn, chưa giải quyết được mục tiêu đặt ra. Giáo án liệt kê nhiều mục tiêu về phẩm chất, năng lực nhưng không gắn với công cụ đánh giá vì vậy khó xác định được mức độ đạt được của mục tiêu sau khi kết thúc chủ đề.

- Còn nhiều giáo án chưa bố trí hợp lý các hoạt động: thời gian phân bố các hoạt động, các bước giải quyết vấn đề chưa rõ ràng. Còn có giáo án thiếu phiếu học tập, hoạt động cung cấp kiến thức nền còn chưa đảm bảo cho việc giải quyết vấn đề của chủ đề (thiếu kiến thức bộ môn).

## 2.2. Video thực nghiệm bài giảng

### \* Ưu điểm

- Việc thiết kế nội dung các video thực nghiệm được coi trọng, đa số các video thể hiện rõ các hoạt động dạy học đúng theo kế hoạch bài giảng đã xây dựng, nội dung đã phản ánh được trọng tâm của chủ đề, nhiều video bài giảng đã thể hiện tính chuyên nghiệp: cấu trúc thiết kế video khoa học, hài hoà phù hợp, phân phối thời gian tổ chức các hoạt động hợp lý, bài giảng phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh trong phát hiện vấn đề, nghiên cứu kiến thức nền, đề xuất giải pháp, lựa chọn giải pháp tối ưu, thực nghiệm giải pháp và đánh giá sản phẩm.

- Chất lượng video của một số đơn vị tốt: âm thanh, hình ảnh rõ nét, bố cục phù hợp, phản ánh đầy đủ quá trình giải quyết mục tiêu, đúng cấu trúc bài giảng chủ đề STEM (*THCS Vĩnh Trại, THCS Hoàng Văn Thụ thành phố Lạng Sơn,*

*THCS xã Yên Phúc huyện Văn Quan, TH&THCS Thống nhất huyện Lộc Bình, PTDTNT THCS Văn Lãng huyện Văn Lãng, THPT Chuyên Chu Văn An, PTDT nội trú tỉnh, THPT Lộc Bình, THPT Hữu Lũng, THPT Đồng Bành, THPT Hoàng Văn Thụ).*

### **\* Hạn chế**

Còn có sản phẩm video chưa thể hiện đầy đủ các hoạt động dạy học, nặng về biểu diễn, hình thức, không gắn liền với tổ chức dạy học thực tế, chưa đảm bảo chất lượng âm thanh, hình ảnh, chưa thể hiện rõ các hoạt động của giờ dạy theo chủ đề STEM. Nội dung chưa phản ánh được các bước lên lớp của giáo viên mô tả việc học sinh hoạt động tạo sản phẩm, nhiều video có hình ảnh không chứng minh cho chủ đề. Một số video việc tạo link, rút gọn link, gửi về Ban tổ chức chưa chính xác, khó theo dõi, phải gửi lại nhiều lần.

### **3. Kết quả chấm thi**

Sở GDĐT đã sắp xếp các sản phẩm dự thi theo 4 nhóm lĩnh vực (*lĩnh vực Toán - Tin, Vật lý - Công nghệ công nghiệp, Hóa học, lĩnh vực Sinh học - Công nghệ nông nghiệp*), thành lập Ban giám khảo tổ chức chấm thi nghiêm túc, đúng thể lệ, đúng quy định của Cuộc thi. Kết quả cụ thể như sau:

- Số lượng bài giảng đăng kí dự thi: 176 (*các đơn vị có cấp THPT: 103 bài giảng tăng 30 bài giảng so với năm học trước; cấp THCS: 73 bài giảng, giảm 18 bài giảng so với năm học trước*).

- Số sản phẩm được chấm: 176/176.

Số sản phẩm đạt giải: 114/176 (chiếm 64,77% tổng số bài giảng dự thi). trong đó: giải Nhất: 07; giải Nhì: 14; giải Ba: 31; giải khuyến khích: 62.

*(Chi tiết theo biểu đính kèm)*

### **4. Những yêu cầu cần thực hiện trong thời gian tới**

4.1. Căn cứ kết quả và những ưu điểm, hạn chế đã nêu các đơn vị rút kinh nghiệm trong việc phát động, triển khai, tổ chức lựa chọn sản phẩm dự thi; tổ chức cho giáo viên nghiên cứu những hạn chế về chất lượng các sản phẩm dự thi của đơn vị mà Sở GDĐT đã chỉ ra (*đặc biệt tránh những hạn chế tồn tại của các Cuộc thi năm trước: bài giảng có sự sao chép mà không được điều chỉnh vận dụng phù hợp, bài giảng soạn sơ sài không đúng cấu trúc, video có hình ảnh mờ, không rõ tiếng...*); tiếp tục tìm hiểu, học tập kinh nghiệm các sản phẩm đạt giải cao trong Cuộc thi nhằm nâng cao chất lượng giáo dục STEM tại các nhà trường trong thời gian tới (*Bản mềm giáo án, đường link video của những sản phẩm đạt giải cao tại Cuộc thi được gửi kèm theo công văn này*).

4.2. Tiếp tục tăng cường triển khai việc thiết kế và dạy các chủ đề STEM phù hợp trong chương trình môn học, chú trọng nâng cao năng lực thiết kế các chủ đề dạy học STEM cho giáo viên, tăng cường học tập tham gia dự giờ, rút kinh nghiệm các giờ dạy STEM trong sinh hoạt tổ chuyên môn/cụm chuyên môn.

4.3. Tiếp tục xây dựng kế hoạch giảng dạy chủ đề STEM, đưa dạy học chủ đề STEM và kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch giáo dục nhà trường. Xây dựng chỉ tiêu về thiết kế bài giảng chủ đề STEM cho các tổ, nhóm chuyên môn gắn với tiêu chí thi đua, gắn kết dạy học STEM với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học.

4.4. Tăng cường phát huy hiệu quả các câu lạc bộ STEM trong các nhà trường, tổ chức ngày hội STEM các cấp (cấp trường, cấp cụm trường, cấp huyện...) theo hướng thiết thực, hiệu quả, chú trọng bán sát hướng đổi mới.

4.5. Đối với các trường có cấp THPT đẩy mạnh việc triển khai STEM ROBOTICS tại đơn vị, khuyến khích Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố tăng cường trao đổi việc khai thác sử dụng ROBOT, thành lập và duy trì hoạt động câu lạc bộ STEM ROBOT, khuyến khích giáo viên và học sinh các đơn vị trên địa bàn tỉnh tham dự các buổi tập huấn, trao đổi trong câu lạc bộ ROBOT do Sở GD&ĐT và Liên minh STEM tổ chức, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng ROBOT... hướng tới tổ chức các cuộc thi ROBOT cấp trường, cụm trường, cấp tỉnh.

4.6. Các trường có cấp THPT, PT DTNT, Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố thông báo kết quả Cuộc thi đến toàn thể cán bộ giáo viên; cử đại diện đơn vị đến nhận giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các sản phẩm đạt giải tại Sở GD&ĐT (*Sở GD&ĐT sẽ có thông báo chi tiết về việc nhận giấy chứng nhận và tiền thưởng sau*).

Sở GD&ĐT đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ các yêu cầu trên, trong quá trình thực hiện, nếu gặp vướng mắc, các đơn vị liên hệ với phòng GDTrH để phối hợp giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hà Thị Khánh Vân**